|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2023/TT-BKHĐT  **DỰ THẢO** | *Hà Nội, ngày tháng năm 2023* |

**THÔNG TƯ**

**Sửa đổi, bổ sung một số Điều của**

**Thông tư số 03/2021/NĐ-CP ngày 9 tháng 4 năm 2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;**

*Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;*

*Căn cứ Nghị định số số 89/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2021/NĐ-CP ngày 9 tháng 4 năm 2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Đầu tư nước ngoài;*

*Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 03/2021/NĐ-CP ngày 9 tháng 4 năm 2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư:*

**Điều 1.** **Sửa đổi, bổ sung một số mẫu văn bản tại Thông tư số 03/2021/NĐ-CP ngày 9 tháng 4 năm 2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư như sau.**

1. Mẫu văn bản sửa đổi, bổ sung liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam quy định tại Phụ lục A.

2. Mẫu văn bản sửa đổi, bổ sung liên quan đến hoạt động đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài quy định tại Phụ lục B.

**Điều 2. Điều khoản thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày .... tháng....... năm ..........

2. Trong quá trình thực hiện, trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật quy định viện dẫn tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản quy phạm pháp luật mới được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế./.

3. Trong quá trình thực hiện Thông tư này, nếu có vướng mắc, các tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh về Bộ Kế hoạch và Đầu tư để được hướng dẫn./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Thủ tướng Chính phủ; Các Phó Thủ tướng CP; - Văn phòng Quốc hội; - Văn phòng Chủ tịch nước: - Văn phòng Chính phủ; - Tòa án nhân dân tối cao; - Viện Kiểm sát nhân dân tối cao; - Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP; - UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW; - Sở Kế hoạch và Đầu tư các tỉnh, thành phố trực  thuộc TW; - Ban quản lý các KCN, KCX, KKT, KCNC; - Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp; - Công báo;  - Cổng thông tin điện tử Chính phủ; - Cổng thông tin điện tử Bộ KH&ĐT;  - Cổng Thông tin quốc gia về Đầu tư; - Bộ KHĐT: Lãnh đạo Bộ, các Cục, Vụ,  Viện và các đơn vị thuộc Bộ;  - Lưu: VT, ĐTNN. | **BỘ TRƯỞNG**    **Nguyễn Chí Dũng** |

**DANH MỤC CÁC MẪU VĂN BẢN, BÁO CÁO SỬA ĐỔI LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM, ĐẦU TƯ TỪ VIỆT NAM RA NƯỚC NGOÀI VÀ**

**XÚC TIẾN ĐẦU TƯ**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số /2023/TT-BKHĐT ngày tháng năm 2023 của*

*Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên mẫu văn bản** | **Ký hiệu** | **Sửa đổi/Bổ sung** |
| **PHỤ LỤC A: MẪU VĂN BẢN, BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG ĐẦU**  **TƯ TẠI VIỆT NAM.** | | | |
| **I. Mẫu văn bản áp dụng đối với nhà đầu tư** | | |  |
|  | Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư *(Trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế)*  *(Điều 51 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu A.I.11.đ | Sửa đổi |
| **II. Mẫu văn bản áp dụng đối với cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư** | | |  |
|  | Văn bản thỏa thuận ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án đầu tư  *(Điều 43 Luật Đầu tư)* | Mẫu A.II.11 | Sửa đổi |
|  | Quyết định chấm dứt toàn bộ hoạt động của dự án đầu tư trên cơ sở đề nghị của Nhà đầu tư | Mẫu A.II.17.a | Bổ sung |
| **PHỤ LỤC B: MẪU VĂN BẢN, BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ TỪ VIỆT NAM RA NƯỚC NGOÀI.** | | | |
| **I. Mẫu văn bản áp dụng đối với nhà đầu tư** | | |  |
| 1 | Văn bản đăng ký đầu tư ra nước ngoài *(Áp dụng cho tất cả hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài)*  *(Điều 57, Điều 58, Điều 61 Luật Đầu tư và Điều 75, Điều 78 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu B.I.1 | Sửa đổi |
| 3 | Văn bản đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài *(Áp dụng cho tất cả hồ sơ đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài)*  *(Khoản 1, Điều 63 Luật Đầu tư và Điều 77, Điều 79 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu B.I.3 | Sửa đổi |
| 4 | Báo cáo tình hình hoạt động đầu tư ra nước ngoài *(Áp dụng cho tất cả hồ sơ đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài)*  *(Điểm c khoản 3 Điều 63 Luật Đầu tư)* | Mẫu B.I.5 | Sửa đổi |
| 5 | Quyết định đầu tư ra nước ngoài *(Áp dụng đối với nhà đầu tư là tổ chức/doanh nghiệp đăng ký đầu tư ra nước ngoài)*  *(Khoản 4 Điều 60 Luật Đầu tư và Điều 78 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu B.I.9 | Sửa đổi |
| 6 | Thông báo kéo dài thời hạn chuyển lợi nhuận của dự án đầu tư ra nước ngoài về Việt Nam  *(Khoản 2 Điều 68 Luật Đầu tư)* | Mẫu B.I.12 | Sửa đổi |
| 7 | Văn bản đề nghị chấm dứt hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài  *(Khoản 2 Điều 64 Luật Đầu tư và Điều 87 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu B.I.14 | Sửa đổi |
| 8 | Văn bản đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài  *(Điều 81 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu B.I.15 | Sửa đổi |
| 9 | Văn bản đề nghị hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài  *(Điều 81 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu B.I.16 | Sửa đổi |
| 10 | Văn bản thông báo cập nhật dự án đầu tư ra nước ngoài trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư  *(Khoản 2 Điều 63 Luật Đầu tư)* | Mẫu B.I.17 | Bổ sung |
| **II. Mẫu văn bản áp dụng đối với cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư ra nước ngoài** | | |  |
| 1 | Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư ra nước ngoài của Thủ tướng Chính phủ  *(Khoản 5 Điều 58 Luật Đầu tư và điểm e khoản 2 Điều 76 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu B.II.1 | Sửa đổi |
| 2 | Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư ra nước ngoài của Thủ tướng Chính phủ  *(Điểm e khoản 3 Điều 77 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu B.II.2 | Sửa đổi |
| **III. Mẫu báo cáo định kỳ của các Bộ, ngành liên quan và nhà đầu tư** | | |  |
| 1 | Báo cáo định kỳ năm tình hình hoạt động dự án đầu tư tại nước ngoài  *(Điểm b khoản 3 Điều 73 Luật Đầu tư và khoản 2 Điều 83 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)* | Mẫu B.III.2 | Sửa đổi |
| 2 | Báo cáo tình hình hoạt động đầu tư ra nước ngoài cho năm tài chính  *(Điểm c khoản 3 Điều 73 Luật Đầu tư)* | Mẫu B.III.3 | Sửa đổi |

**PHỤ LỤC A**

**MẪU VĂN BẢN, BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG**

**ĐẦU TƯ TẠI VIỆT NAM**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của*

*Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư)*

**I. Mẫu văn bản áp dụng đối với nhà đầu tư**

**Mẫu A.I.11.đ**

**Văn bản đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư**

*(Trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế)  
(Điều 51 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH DỰ ÁN ĐẦU TƯ***(Trường hợp chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế)*

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư/Cơ quan đăng ký đầu tư

Tổ chức kinh tế *(Tên)* được hình thành trên cơ sở chia / tách / hợp nhất / sáp nhập / chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế (sau đây gọi chung là tổ chức lại) được kế thừa và tiếp tục thực hiện các quyền và nghĩa vụ của tổ chức kinh tế bị tổ chức lại *(Tên)* đối với dự án đầu tư đã thực hiện trước tại Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư *(nếu có)*, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh .........*(số, ngày cấp, cơ quan cấp).* Nay, nhà đầu tư *(Tên)* đề nghị điều chỉnh dự án đầu tư theo *(nếu có* với các nội dung như sau:

**I. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN/CÁC DỰ ÁN**

**1.** Các Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư *(nếu có)*, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh đã cấp**:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên giấy** | **Số giấy/Mã số dự án** | **Ngày cấp** | **Cơ quan cấp** | **Ghi chú**  *(Còn hoặc hết hiệu lực)* |
|  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |

**2. Nội dung dự án**

- Tên dự án:

- Mục tiêu:

- Tổng vốn đầu tư

- Quy mô dự án:

- Địa điểm:

- Tiến độ:

- Thời hạn dự án:

- Tóm tắt tình hình triển khai dự án:

**Thông tin của dự án tiếp theo** *(nếu có)***: kê khai như nội dung tại mục 1 và 2 ở trên.**

**II. THÔNG TIN VỀ TỔ CHỨC KINH TẾ ĐƯỢC HÌNH THÀNH TRÊN CƠ SỞ TỔ CHỨC LẠI**

Tên doanh nghiệp/tổ chức: ....

...*(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)*[[1]](#footnote-1)2 số: ....; ngày cấp: .........; Cơ quan cấp:....

Mã số thuế (tại Việt Nam - *nếu có*): ...

Địa chỉ trụ sở: ...

Điện thoại: …………… Fax: ……………… Email: ……… Website *(nếu có):* ....

***Thông tin về người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp/tổ chức, gồm:***

Họ tên: ……………………………. Giới tính: ..............................

Chức danh: ………………… Ngày sinh: ……... …..........…. Quốc tịch: ............ ...

...... *(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)*[[2]](#footnote-2)3 số:.......; ngày cấp.......; Nơi cấp: ...

Địa chỉ thường trú: ...

Chỗ ở hiện tại: ...

Điện thoại: ……………. Fax: ………………. Email: ...

**III. CÁC NỘI DUNG ĐIỀU CHỈNH** *(nếu có)*:

Nhà đầu tư kê khai theo mẫu hướng dẫn tại A.I.11.h Phụ lục này

1. Giải trình lý do, cơ sở đề nghị thực hiện chia/tách/sáp nhập dự án đầu tư

2. Phương án xử lý tài sản, quyền và nghĩa vụ liên quan đến dự án đầu tư trong quá trình chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình tổ chức kinh tế

3. Các văn bản liên quan đến việc đáp ứng các điều kiện thực hiện dự án sau khi tổ chức lại *(nếu có)*

**VI. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT:**

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của hồ sơ và các văn bản gửi cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Chấp hành các quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định của Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư *(nếu có)*, Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư *(nếu có)*, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh.

3. Tiếp tục thực hiện dự án đã được ……. (cơ quan chấp thuận chủ trương) chấp thuận chủ trương tại văn bản số……/QĐ…. ngày ….... theo đúng tiến độ đã được quy định và đáp ứng các điều kiện sử dụng đất theo quy định của pháp luật đất đai, nhà ở, xây dựng, kinh doanh bất động sản, điều kiện đầu tư kinh doanh *(nếu có)* và điều kiện khác theo quy định của pháp luật liên quan.

4. Hoàn thành các nghĩa vụ tài chính đối với nhà nước và các bên liên quan, đảm bảo quyền lợi đối với người lao động; không xảy ra tranh chấp, khiếu kiện.

**VII. HỒ SƠ KÈM THEO**

1. Các văn bản kèm theo khoản 2 Điều 51 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.

2. Các tài liệu chứng minh đáp ứng điều kiện đối với trường hợp quy định tại khoản 6 Điều 51 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP.

3. Các tài liệu có liên quan khác.

|  |  |
| --- | --- |
|  | ... ……., ngày ….. tháng ….. năm …  **Tổ chức kinh tế tổ chức lại**  Người đại diện theo pháp luật của Tổ chức kinh tế ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu *(nếu có).* |

**II. Mẫu văn bản áp dụng đối với cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư**

**Mẫu A.II.11**

**Văn bản thỏa thuận ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án đầu tư**

*(Điều 43 Luật Đầu tư*

*Khoản 1 Điều 25 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THỎA THUẬN KÝ QUỸ  
BẢO ĐẢM THỰC HIỆN DỰÁN ĐẦU TƯ**

*Số ………… Ngày……. tháng……năm……*

*(Điều chỉnh lần thứ ….. ngày… tháng… năm….)[[3]](#footnote-3)*

*Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;*

*Căn cứ Thông tư số…/2021/TT-BKHĐT ngày…. của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;*

*Căn cứ Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư.... số ....ngày.....của…. (nếu có);*

*Căn cứ Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư số…. ngày….của… (nếu có);*

*Căn cứ Quyết định chấp thuận (điều chỉnh) nhà đầu tư số….. ngày….. của….. (nếu có);*

*Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư số .....do ...... cấp ngày .......(nếu có)*

*Căn cứ …. quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của ... ;*

*Căn cứ văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư và hồ sơ kèm theo do.... nộp ngày .....và hồ sơ bổ sung nộp ngày.... (nếu có),*

**Các bên:**

**1. Cơ quan đăng ký đầu tư** *(tên cơ quan, địa chỉ trụ sở, số điện thoại, fax, website, người đại diện, chức vụ, …)*

**2. Nhà đầu tư** *(tên nhà đầu tư, địa chỉ trụ sở, số điện thoại, fax, website, người đại diện, chức vụ,…….): Tổ chức kinh tế*

**3.****Tổ chức tín dụng** *(tên, địa chỉ trụ sở, số điện thoại, fax, website, người đại diện, chức vụ,……) (trong trường hợp bảo lãnh nghĩa vụ ký quỹ)*

**THỎA THUẬN**

**Điều 1:** Áp dụng biện pháp bảo đảm thực hiện dự án đầu tư đối với dự án ..........*(tên dự án)*; mã số dự án/số quyết định chủ trương đầu tư: ...... do *..... (tên cơ quan cấp)*, cấp ngày .........

(Ghi nhận lại Tên dự án, mục tiêu, địa điểm, quy mô, vốn đầu tư, tiến độ thực hiện, thời hạn hoạt động của dự án đầu tư theo quy định tại Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)

**Điều 2**: Biện pháp bảo đãm thực hiện dự án đầu tư

1. *Trong trường hợp ký quỹ:*

Nhà đầu tư thực hiện thực hiện việc ký quỹ với nội dung như sau:

1. Số tiền ký quỹ:*…… ……………(bằng chữ)* đồng
2. Thông tin về tài khoản nhận tiền ký quỹ của Cơ quan đăng ký đầu tư:

- Tên chủ tài khoản/Tên người hưởng (Cơ quan đăng ký đầu tư):

- Số Tài khoản:

- Tên Ngân hàng:

- Địa chỉ của Ngân hàng:

1. *Trong trường hợp bảo lãnh nghĩa vụ ký quỹ:*

Tổ chức tín dụng (Tên…) đã chấp thuận bảo lãnh nghĩa vụ ký quỹ cho Tổ chức kinh tế (Tên…) thực hiện dự án nêu tại Điều 1 như tại Hợp đồng/chứng thư bảo lãnh nghĩa vụ số….. (Ghi rõ số văn bản và ngày tháng năm), với nội dung như sau:

1. Số tiền ký quỹ:*…… ……………(bằng chữ)* đồng
2. Tổ chức tín dụng có trách nhiệm nộp số tiền ký quỹ trên tại tài khoản nhận tiền ký quỹ của Cơ quan đăng ký đầu tư:

**Điều 3**. Thời hạn nộp tiền ký quỹ: trước ngày .....tháng ... năm ....

**Điều 4**: Việc hoàn trả, điều chỉnh, chấm dứt bảo đảm thực hiện dự án đầu tư theo quy định tại khoản 9 Điều 26 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.

**Điều 5**: Biện pháp xử lý trong trường hợp số tiền bảo đảm thực hiện dự án chưa được hoàn trả được nộp vào ngân sách nhà nước quy định tại khoản 10 Điều 26 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP, theo quy định của pháp luật.

**Điều 6:** Các quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của các bên liên quan:

**Điều7:** Thỏa thuận này được lập thành .....*(bằng chữ)*  bản gốc; 01 bản cấp cho tổ chức kinh tế thực hiện dự án, 01 bản gửi cho ……. (*tên tổ chức tín dụng nhận ký quỹ - trong trường hợp bảo lãnh nghĩa vụ ký quỹ*) và 01 bản lưu tại ... (*tên cơ quan đăng ký đầu tư)*.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **NHÀ ĐẦU TƯ** | **TỔ CHỨC TÍN DỤNG**  *(Trong trường hợp bảo lãnh nghĩa vụ kỹ quỹ)*  *(ký, ghi rõ họ tên, chức danh*  *và đóng dấu)* | **THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ**  *(ký, ghi rõ họ tên, chức danh*  *và đóng dấu)* |

**Mẫu A.II.17a (*bổ sung)***

**Quyết định chấm dứt toàn bộ hoạt động của dự án đầu tư**

**trên cơ sở đề nghị của Nhà đầu tư**

*(Khoản 1 Điều 48 Luật Đầu tư, điểm a, b khoản 2 Điều 57 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)*

|  |  |
| --- | --- |
| **CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số:………… | *……, ngày …… tháng ….. năm ……* |

**TÊN CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ**

*Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 06 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;*

*Căn cứ Thông tư số…/2021/TT-BKHĐT ngày…. của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;*

*Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh/Quyết định chủ trương đầu tư số .....do ...... cấp ngày ........;*

*Căn cứ …. quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của ….. (ghi tên cơ quan đăng ký đầu tư);*

*Căn cứ Thông báo chấm dứt hoạt động dự án số…. ngày… tháng… năm… của Công ty…nộp tại ….. (Cơ quan đăng ký đầu tư) và việc nộp lại Giấy Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh/Quyết định chủ trương đầu tư số .....do ...... cấp ngày ........;*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:** Chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư:

- Tên dự án:

- Mã số dự án/số Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh số/Quyết định chủ trương đầu tư số ........., do ...........(*tên cơ quan cấp*) cấp lần đầu ngày ...... và điều chỉnh ngày……… của ….. (tên tổ chức kinh tế thực hiện dự án) hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ Quyết định thành lập số….ngày…. do*……(tên cơ quan)* cấp lần đầu ngày ……và điều chỉnh ngày……….

- Lý do chấm dứt hoạt động

(*ghi rõ lí do theo khoản 1 Điều 48 Luật Đầu tư*:

- *Nhà đầu tư tự quyết định chấm dứt hoạt động của dự án đầu tư*

*- Dự án đầu tư chấm dứt hoạt động các điều kiện quy định trong hợp đồng, điều lệ doanh nghiệp*

*- Dự án hết thời hạn hoạt động của dự án đầu tư )*

**Điều 2:** Nhà đầu tư có trách nhiệm hoàn thành các thủ tục thanh lý dự án đầu tư và thực hiện nghĩa vụ của nhà đầu tư theo quy định của pháp luật.

**Điều 3:** Thu hồi Giấy Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư/Giấy phép đầu tư/Giấy phép kinh doanh/Quyết định chủ trương đầu tư số .....do ...... cấp ngày ........;

**Điều 4:** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày…... Quyết định này được lập thành .......*(bằng chữ)* bản gốc; mỗi nhà đầu tư được cấp 01 bản; 01 bản cấp cho tổ chức kinh tế thực hiện dự án và 01 bản lưu tại Cơ quan đăng ký đầu tư. Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư và quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư *(nếu có)* cũng chấm dứt hiệu lực tại thời điểm Quyết định này có hiệu lực *(nếu có)*.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * Như Điều 3; * Các cơ quan về thuế, đất đai, môi trường, xây dựng…. * Lưu: VT,… | **THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ**  *(ký, ghi rõ họ tên, chức danh*  *và đóng dấu)* |

**PHỤ LỤC B: MẪU VĂN BẢN, BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN HOẠT ĐỘNG**

**ĐẦU TƯ TỪ VIỆT NAM RA NƯỚC NGOÀI**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của*

*Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư)*

**I. Mẫu văn bản áp dụng đối với nhà đầu tư**

**Mẫu B.I.1  
Văn bản đăng ký đầu tư ra nước ngoài**

*(Áp dụng cho tất cả hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài)*

*(Điều 57, Điều 58, Điều 61 Luật Đầu tư và Điều 75, Điều 78 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**VĂN BẢN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ RA NƯỚC NGOÀI**

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

(Các) nhà đầu tư đăng ký đầu tư ra nước ngoài với nội dung như sau:

**I. NHÀ ĐẦU TƯ**

**1. Thông tin của nhà đầu tư Việt Nam thứ nhất:**

**a. Trường hợp nhà đầu tư là cá nhân:**

Họ và tên:………………….……. ~~Ngày sinh: ………………….………Quốc tịch: ……~~

**Mã số định danh cá nhân\*:……………**

*~~(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)~~*~~[[4]](#footnote-4) số: …; ngày cấp………; Cơ quan cấp:…~~

~~Mã số thuế: ……………………….………..……………………..……………………~~

~~Địa chỉ thường trú: ……………....………………………..……………….……..……~~

~~Chỗ ở hiện tại: ……………………….………..……………………..………………..~~

Địa chỉ liên hệ ~~(trường hợp khác với chỗ ở hiện tại):~~ ………………………………….

Điện thoại: …………….………Fax: …………………Email *(nếu có):* …………

**b. Trường hợp nhà đầu tư là tổ chức/doanh nghiệp:**

Tên tổ chức/doanh nghiệp: …………………………………………………………

*…(Tài liệu về tư cách pháp lý* *của tổ chức)*[[5]](#footnote-5) số: ……; ngày cấp…….; Cơ quan cấp…

Địa chỉ trụ sở: ……………………………………………………………………

Mã số thuế: ……………………….………..……………………..………………

Điện thoại: …………….………Fax: …………………Email *(nếu có):*………

Địa chỉ liên hệ/giao dịch (trường hợp khác với địa chỉ trụ sở): ……………………

***Thông tin về người đại diện theo pháp luật của tổ chức/doanh nghiệp đăng ký đầu tư, gồm:***

Họ và tên: ………….………… ~~Ngày sinh: ……………….…….Quốc tịch: …..……~~

Chức danh:…………………………………………….………………

*~~… (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)~~* ~~số: …….; ngày cấp ……; Cơ quan cấp …~~

~~Địa chỉ thường trú: ………………………..………………...………….………………~~

~~Chỗ ở hiện tại: ………………………….……...…………………..……………………~~

*[Nhà đầu tư tích [x] chọn kiểu nhà đầu tư phù hợp]*

|  |  |
| --- | --- |
| □ | **Doanh nghiệp Nhà nước**  Tên cơ quan đại diện chủ sở hữu *(nếu có):* … Tỉ lệ % vốn nhà nước:… |
| □ | **Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài**  Tỉ lệ % vốn nước ngoài:… |
| □ | **Tổ chức kinh tế khác** |

**2. Thông tin của nhà đầu tư Việt Nam tiếp theo** *(nếu có):* Kê khai tương tự thông tin như nhà đầu tư thứ nhất

**\* Email tiếp nhận tài khoản *(email sử dụng để nhận thông tin từ Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư)*:……………………...**

**Thông tin người phụ trách tài khoản (nếu có):**

**- Họ và tên:…………………………… Chức vụ:………………….……….**

**- Điện thoại:……………………………………………………………..………….**

**3. Đối tác nước ngoài tham gia dự án** *(nếu có):*

*(trường hợp nhà đầu tư đăng ký theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp của tổ chức kinh tế ở nước ngoài, đề nghị nhà đầu tư liệt kê đầy đủ thông tin cổ đông của tổ chức kinh tế đó)*

**a. Trường hợp đối tác là cá nhân:**

Họ và tên:………………….……… Quốc tịch: …………...…………*…*

*...(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)* số: ……; ngày cấp……; Cơ quan cấp ……

**b. Trường hợp đối tác là tổ chức/doanh nghiệp:**

Tên tổ chức/doanh nghiệp: …………………………………………...…*…*

*...(Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)* số: ……; ngày cấp…….; Cơ quan cấp……

**Đăng ký đầu tư sang …** *(quốc gia/vùng lãnh thổ tiếp nhận đầu tư)***theo hình thức**:

*[Nhà đầu tư tích [x] vào một trong những hình thức đầu tư quy định tại điểm a, b, c, đ khoản 1 Điều 52 của Luật Đầu tư]*

|  |  |
| --- | --- |
| □ | Thành lập tổ chức kinh tế theo quy định của pháp luật quốc gia/vùng lãnh thổ tiếp nhận đầu tư |
| □ | Đầu tư theo hình thức Hợp đồng … *(ghi rõ tên loại hợp đồng)* ở nước ngoài |
| □ | Góp vốn/mua cổ phần/mua phần vốn góp của tổ chức kinh tế ở nước ngoài để tham gia quản lý tổ chức kinh tế đó |
| □ | Hình thức đầu tư khác theo quy định của pháp luật quốc gia/vùng lãnh thổ tiếp nhận đầu tư: … |

**II. HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ RA NƯỚC NGOÀI**

**1. Tên dự án: ...** *(nhà đầu tư tự xác định, trong đó có gắn với mục tiêu hoạt động chính)*

**2. Tên tổ chức kinh tế ở nước ngoài: ...** *[ghi rõ đối với hình thức đầu tư quy định tại điểm a và c khoản 1 Điều 52 của Luật Đầu tư; tên tổ chức kinh tế bằng tiếng Anh, kèm dịch tiếng Việt (nếu có)]*

- Tên giao dịch *(nếu có):* ...

*- Địa chỉ trụ sở: ... [ghi đầy đủ địa chỉ trụ sở chính thức hoặc dự kiến ở nước ngoài. Địa chỉ được ghi bằng tiếng Anh, kèm dịch tiếng Việt (nếu có)]*

**3. Địa điểm thực hiện hoạt động đầu tư: ...** *[chỉ ghi đối với trường hợp hoạt động đầu tư thuộc diện có tài liệu xác nhận địa điểm quy định tại Điều 73 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP]*

**4. Mục tiêu và quy mô hoạt động:**

- Mục tiêu chính *(nhà đầu tư tự xác định theo lĩnh vực ngành nghề kinh doanh)*: …

- Mục tiêu khác *(nếu có):* ….

- Quy mô dự án *(đối với dự án có tài liệu xác nhận địa điểm thực hiện dự án đầu tư)*: ... *[công suất, diện tích,...]*

**5. Vốn đầu tư ra nước ngoài:**

5.1. Tổng vốn đầu tư của dự án tại nước ngoài là ... *(bằng chữ*) … *(loại ngoại tệ dùng để đầu tư).*

Vốn đầu tư ra nước ngoài của (các) nhà đầu tư Việt Nam là *...(bằng chữ)* … *(loại ngoại tệ dùng để đầu tư)*, tương đương *...(bằng chữ)* đồng Việt Nam, tương đương *...(bằng chữ)* đô la Mỹ.

*(Tỷ giá … ngày … của …)*

5.2. Hình thức vốn góp đầu tư ra nước ngoài:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức vốn** | Tiền (1) | | Máy móc, thiết bị, hàng hóa (2) | | Tài sản khác  *(ghi rõ)* (3) | | Tổng (1+2+3) | |
| Đơn vị tính | *(loại ngoại tệ dùng để đầu tư)* | **Tương đương** USD | *(loại ngoại tệ dùng để đầu tư)* | **Tương đương USD** | *(loại ngoại tệ dùng để đầu tư)* | **Tương đương USD** | *(loại ngoại tệ dùng để đầu tư)* | **Tương đương USD** |
| *(Tên nhà đầu tư 1)* |  |  |  |  |  |  |  |  |
| *(Tên nhà đầu tư tiếp theo)* |  |  |  |  |  |  |  |  |
| … |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **Tổng cộng** |  |  |  |  |  |  |  |  |

5.3. Nguồn vốn đầu tư ra nước ngoài:

*[Từng nhà đầu tư giải trình về nguồn vốn đầu tư ra nước ngoài]*

*… (ghi rõ tên nhà đầu tư)* sử dụng nguồn vốn như sau:

- Vốn chủ sở hữu: ...........................

- Vốn vay: ………………………….

- Lợi nhuận thu được từ dự án đầu tư ra nước ngoài được giữ lại để thực hiện hoạt động đầu tư ở nước ngoài: …

(đối với trường hợp nhà đầu tư sử dụng lợi nhuận thu được từ dự án đã đầu tư ở nước ngoài nhưng chưa chuyển về Việt Nam theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 67 của Luật Đầu tư)

*[- Trường hợp nhà đầu tư là tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ, nhà đầu tư giải trình và cam kết về việc tuân thủ quy định tại Điều 70 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP;*

*- Trường hợp nhà đầu tư là doanh nghiệp nhà nước, nhà đầu tư giải trình và cam kết về việc tuân thủ quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp]*

*… (ghi rõ tên nhà đầu tư)* cam kết về tính hợp pháp của nguồn vốn đầu tư ra nước ngoài và cam kết tự chịu trách nhiệm về hiệu quả của dự án.

5.4. Nhu cầu sử dụng phần vốn đầu tư ra nước ngoài

*[Không áp dụng với hình thức theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 52 của Luật Đầu tư]*

- Vốn cố định: *(ghi rõ số tiền cho từng hạng mục dự kiến sử dụng nếu có của dự án. Ví dụ: xây dựng công trình nhà xưởng, kho bãi, máy móc, thiết bị,*  *trang thiết bị văn phòng, chi phí sửa chữa nâng cấp, các tài sản cố định khác)……………………đơn vị tính:………… (loại ngoại tệ dùng để đầu tư)*

- Vốn lưu động:………………………….. *đơn vị tính:………… (loại ngoại tệ dùng để đầu tư)*

5.5. Vốn cho tổ chức kinh tế ở nước ngoài vay và/hoặc bảo lãnh cho tổ chức kinh tế tại nước ngoài vay: *(**Trường hợp không có, ghi “Không có”; trường hợp có, điền nội dung dưới đây)*

Đơn vị tính: … *(loại ngoại tệ dùng để đầu tư)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tên nhà đầu tư** | **Số tiền** | |
| **Cho tổ chức kinh tế ở nước ngoài vay** | **Bảo lãnh cho tổ chức kinh tế ở nước ngoài vay** |
| *(Tên nhà đầu tư 1)* |  |  |
| *(Tên nhà đầu tư tiếp theo)* |  |  |
| **Tổng cộng** |  |  |

5.6. Vốn đã chuyển ra nước ngoài trước khi được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài (có xác nhận của ~~Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cho phép chuyển~~ Tổ chức tín dụng được phép nơi nhà đầu tư mở tài khoản ngoại tệ trước khi được cấp Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài): *(Trường hợp không có, ghi “Không có”; trường hợp có, điền nội dung dưới đây)*

*~~-~~* ~~Văn bản cho phép của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số … ngày ...~~

*-* Số tài khoản ngoại tệ trước đầu tư3[[6]](#footnote-6)... tại ~~Ngân hàng~~ *… (Tổ chức tín dụng được phép)*

6. Tiến độ thực hiện hoạt động đầu tư kể từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài:

- Hoàn thành thủ tục đầu tư tại nước ngoài: Trong thời hạn … tháng

- Đi vào hoạt động: Trong thời hạn … tháng

7. Ưu đãi và hỗ trợ đầu tư *(nếu có):* …

8. Kiến nghị của nhà đầu tư *(nếu có):* ...

**III. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT**

Nhà đầu tư cam kết các nội dung sau đây:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 6 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP và tự chịu trách nhiệm về hiệu quả hoạt động đầu tư ở nước ngoài theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Luật Đầu tư;

2. Chấp hành các quy định của pháp luật Việt Nam, quy định của Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài và quy định pháp luật củaquốc gia/vùng lãnh thổ tiếp nhận đầu tư;

3. *(Trường hợp nhà đầu tư là cá nhân, cam kết không* *thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp)*

**IV. TÀI LIỆU KÈM THEO**

- …

*(Nhà đầu tư nộp kèm theo các văn bản theo quy định tại Điều 75 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP đối với trường hợp dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận chủ trương của Quốc hội/Thủ tướng Chính phủ; hoặc Điều 78 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP đối với các trường hợp còn lại)*

|  |  |
| --- | --- |
|  | *…, ngày ... tháng ... năm ...* **Tên nhà đầu tư** *(nhà đầu tư cá nhân/chủ hộ kinh doanh/người đại diện theo pháp luật của tổ chức/doanh nghiệp; từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu nếu có)* |

**Mẫu B.I.3  
Văn bản đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài**

*(Áp dụng cho tất cả hồ sơ đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài)*

*(****Khoản 1*** *Điều 63 Luật Đầu tư và Điều 77, Điều 79 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH**

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ RA NƯỚC NGOÀI**

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

(Các) nhà đầu tư đề nghị điều chỉnh Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài mã số ... do Bộ Kế hoạch và Đầu tư cấp ngày ... như sau:

**I. NHÀ ĐẦU TƯ**

*[Cách ghi: Đề nghị kê khai thông tin mới nhất của Nhà đầu tư]*

**1. Thông tin của nhà đầu tư Việt Nam thứ nhất:**

**a. Trường hợp nhà đầu tư là cá nhân:**

Họ và tên:………………………………..…~~Ngày sinh: ………………Quốc tịch: ……..~~

**Mã định danh cá nhân\*:……**

*~~… (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)~~*~~[[7]](#footnote-7) số: … ngày cấp……; Cơ quan cấp……~~

~~Địa chỉ thường trú: ……………....………………………..……………….……..……..~~

~~Chỗ ở hiện tại: ……………………….………..……………………..…………………~~

~~Mã số thuế: ……………………….………..……………………..…………………….~~

Địa chỉ liên hệ ~~(trường hợp khác với chỗ ở hiện tại):~~ …………………………………

Điện thoại: …………….………Fax: …………………Email *(nếu có):* …………

**b. Trường hợp nhà đầu tư là tổ chức/doanh nghiệp:**

Tên tổ chức/doanh nghiệp: ……………………………………………………….……

*… (Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)*[[8]](#footnote-8) số:…..ngày cấp:……..; Cơ quan cấp……

Địa chỉ trụ sở: …………………………………………………………………………..

Mã số thuế: ……………………………………………………………………….…….

Điện thoại: …………….………Fax: …………………Email:……………………

Địa chỉ liên hệ/giao dịch (trường hợp khác với địa chỉ trụ sở): ………………………..

***Thông tin về người đại diện theo pháp luật của tổ chức/doanh nghiệp đăng ký đầu tư, gồm:***

Họ tên: ………….………… ~~Ngày sinh: ……………….…….Quốc tịch: …..………~~

Chức danh:…………………………………………….…………………………

*~~… (Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)~~* ~~số: …….; ngày cấp …..; Cơ quan cấp…~~

~~Địa chỉ thường trú: ………………………..………………...………….……………~~

~~Chỗ ở hiện tại: ………………………….……...…………………..……………..…~~

*[Nhà đầu tư tích [x] chọn kiểu nhà đầu tư phù hợp]*

|  |  |
| --- | --- |
| □ | **Doanh nghiệp Nhà nước/Doanh nghiệp có vốn nhà nước**  Tên cơ quan đại diện chủ sở hữu *(nếu có):* … Tỉ lệ % vốn nhà nước:…  *(trường hợp doanh nghiệp có nhiều cổ đông là doanh nghiệp nhà nước thì nêu rõ tỉ lệ % của từng cổ đông có vốn nhà nước)* |
| □ | **Tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài**  Tỉ lệ % vốn nước ngoài:… |
| □ | **Tổ chức kinh tế khác** |

**2. Thông tin về nhà đầu tư Việt Nam tiếp theo** *(nếu có):* Kê khai tương tự thông tin như nhà đầu tư thứ nhất

**II. THÔNG TIN HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ RA NƯỚC NGOÀI**

1. Tên tổ chức kinh tế ở nước ngoài: …

2. Địa điểm thực hiện: ...

3. Mục tiêu hoạt động: …

4. Vốn đầu tư ra nước ngoài của nhà đầu tư Việt Nam: …

**III. NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH**

(Các) nhà đầu tư đăng ký điều chỉnh các nội dung sau:

**1. Nội dung điều chỉnh 1:**

- …*(Nội dung sẽ được điều chỉnh, ví dụ: vốn đầu tư ra nước ngoài/mục tiêu chính/…)* đã quy định tại Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài mã số ... ngày... hoặc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài điều chỉnh lần thứ … ngày … là: *… (ghi chi tiết nội dung đề nghị điều chỉnh)*

- Nay đề nghị điều chỉnh thành: …

- Lý do điều chỉnh: ...

- Tài liệu chứng minh đính kèm *(nếu có):* ...

\* Đối với trường hợp tăng vốn đầu tư ra nước ngoài thì nhà đầu tư giải trình về việc tăng vốn như sau:

- Vốn đầu tư ra nước ngoài sau khi điều chỉnh là *… (loại ngoại tệ dùng để đầu tư)*, tương đương …. đồng Việt Nam

(i) Hình thức của phần vốn đầu tư ra nước ngoài tăng thêm:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức vốn** | Tiền **~~mặt~~**(1) | | Máy móc, thiết bị, hàng hóa (2) | | Tài sản khác *(ghi rõ)* (3) | | Tổng (1+2+3) | |
| Đơn vị tính | *(loại ngoại tệ dùng để đầu tư)* | USD | *(loại ngoại tệ dùng để đầu tư)* | USD | *(loại ngoại tệ dùng để đầu tư)* | USD | *(loại ngoại tệ dùng để đầu tư)* | USD |
| *(Tên nhà đầu tư 1)* |  |  |  |  |  |  |  |  |
| *(Tên nhà đầu tư tiếp theo)* |  |  |  |  |  |  |  |  |
| **Tổng cộng** |  |  |  |  |  |  |  |  |

(ii) Nguồn vốn đầu tư ra nước ngoài tăng thêm: *[Từng nhà đầu tư Việt Nam giải trình về nguồn của phần vốn đầu tư ra nước ngoài điều chỉnh như sau]*

*… (ghi rõ tên nhà đầu tư)* sử dụng nguồn vốn như sau:

- Vốn chủ sở hữu: ...

- Vốn vay ~~tại Việt Nam chuyển ra nước ngoài~~: ...

- Lợi nhuận thu được từ dự án đầu tư ra nước ngoài được giữ lại để thực hiện hoạt động đầu tư ở nước ngoài: …

(đối với trường hợp nhà đầu tư sử dụng lợi nhuận thu được từ dự án đã đầu tư ở nước ngoài để tiếp tục góp vốn đầu tư ở nước ngoài trong trường hợp chưa góp đủ vốn theo đăng ký và tăng vốn đầu tư ra nước ngoài theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 67 của Luật Đầu tư)

*[- Trường hợp nhà đầu tư là tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ, nhà đầu tư giải trình về việc tuân thủ quy định tại Điều 70 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP;*

*- Trường hợp nhà đầu tư là doanh nghiệp nhà nước, nhà đầu tư giải trình về việc tuân thủ quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp]*

*… (ghi rõ tên nhà đầu tư)* cam kết về tính hợp pháp của nguồn vốn đầu tư ra nước ngoài và cam kết tự chịu trách nhiệm về hiệu quả của dự án.

(iii) Nhu cầu sử dụng phần vốn đầu tư ra nước ngoài tăng thêm *[Không áp dụng với hình thức theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 52 của Luật Đầu tư]*

Vốn cố định:*(ghi rõ số tiền cho từng hạng mục dự kiến sử dụng nếu có của dự án. Ví dụ: xây dựng công trình nhà xưởng, kho bãi, máy móc, thiết bị,trang thiết bị văn phòng, chi phí sửa chữa nâng cấp, các tài sản cố định khác)…đơn vị tính:(loại ngoại tệ dùng để đầu tư)*

- Vốn lưu động:……………….. *đơn vị tính:………… (loại ngoại tệ dùng để đầu tư)*

(iv) Vốn cho tổ chức kinh tế ở nước ngoài vay và/hoặc bảo lãnh cho tổ chức kinh tế tại nước ngoài vay:

Đơn vị tính: … *(loại ngoại tệ dùng để đầu tư)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tên nhà đầu tư** | **Số tiền** | |
| **Cho tổ chức kinh tế ở nước ngoài vay** | **Bảo lãnh cho tổ chức kinh tế ở nước ngoài vay** |
| *(Tên nhà đầu tư 1)* |  |  |
| *(Tên nhà đầu tư tiếp theo)* |  |  |
| **Tổng cộng** |  |  |

**2. Nội dung điều chỉnh 2** *(nếu có):* Ghi tương tự nội dung điều chỉnh 1

**IV. NỘI DUNG ĐÃ ĐIỀU CHỈNH TRÊN HỆ THỐNG THÔNG TIN QUỐC GIA VỀ ĐẦU TƯ** *(nếu có)*

*[Đối với những nội dung điều chỉnh đã được cập nhật trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư theo khoản 2 Điều 63 của Luật Đầu tư]*

(Các) nhà đầu tư đã điều chỉnh các nội dung sau:

*-… [ví dụ thông tin về nhà đầu tư, mục tiêu khác…]*

**V. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT**

Nhà đầu tư cam kết các nội dung sau đây:

1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 6 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP và tự chịu trách nhiệm về hiệu quả hoạt động đầu tư ở nước ngoài theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Luật Đầu tư;

2. Chấp hành các quy định của pháp luật Việt Nam, quy định của Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài và quy định pháp luật củaquốc gia/vùng lãnh thổ tiếp nhận đầu tư.

3. Nhà đầu tư có trách nhiệm nộp lại bản gốc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài đã cấp cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư khi nhận Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài (điều chỉnh).

**VI. TÀI LIỆU KÈM THEO**

*(Nhà đầu tư nộp kèm theo các văn bản quy định tại Điều 77 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP đối với trường hợp dự án thuộc diện chấp thuận chủ trương của Quốc hội/Thủ tướng Chính phủ; hoặc Điều 79 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP đối với các trường hợp còn lại)*

*…, ngày ... tháng ... năm ...***Tên nhà đầu tư** *(nhà đầu tư cá nhân/chủ hộ kinh doanh/người đại diện theo pháp luật của tổ chức/doanh nghiệp; từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu - nếu có)*

**Mẫu B.I.5  
Báo cáo tình hình hoạt động đầu tư ra nước ngoài**

*Từ ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài đến thời điểm đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài*

*(Điểm c khoản 3 Điều 63 của Luật Đầu tư)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ RA NƯỚC NGOÀI**

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

(Các) nhà đầu tư … *(ghi rõ tên nhà đầu tư)* báo cáo về tình hình hoạt động của dự án đầu tư tại nước ngoài đến ngày/tháng/năm...*(đến thời điểm đề nghị điều chỉnh Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài)* như sau:

1. Tiến độ thực hiện dự án:

*-* Thời điểm hoàn thành thủ tục đầu tư tại nước tiếp nhận đầu tư: tháng…năm…

+ Văn bản chấp thuận đầu tư của nước tiếp nhận đầu tư số … ngày cấp... cơ quan cấp… *(nếu có)*

- Thời điểm đi vào hoạt động chính thức: tháng…năm…

2. Lĩnh vực hoạt động đầu tư: *[nêu rõ ngành nghề kinh doanh đang thực hiện ở nước ngoài ].*

3. Tình hình kinh doanh:

3.1. Tình hình thực hiện vốn đầu tư ra nước ngoài:

- Tài khoản chuyển vốn bằng tiền mặt ra nước ngoài: Số tài khoản: ...; Ngân hàng mở tài khoản: ...

- Vốn đã chuyển ra nước ngoài *(tính đến thời điểm đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài)*: …

- Mục đích sử dụng vốn: *(nêu rõ vốn đã chuyển ra nước ngoài được sử dụng như thế nào, nhằm mục đích gì)*

3.2. Kết quả kinh doanh *(lũy kế đến thời điểm đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài)*, trong đó:

- Lợi nhuân: …

- Nguồn thu khác *(nêu rõ, nếu có)*: …

3.3. Tiền chuyển về Việt Nam *(lũy kế đến thời điểm đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài)*, trong đó:

- Lợi nhuận: …

- Các khoản tiền khác *(nêu rõ ~~tiền gì~~, nếu có):…*

4. Số lao động Việt Nam đưa ra nước ngoài thực hiện dự án tại thời điểm báo cáo: ...

5. Các vấn đề khác và đánh giá chung: *[các nội dung khác liên quan đến dự án mà nhà đầu tư muốn mô tả, ví dụ: thực hiện an sinh xã hội ở nước tiếp nhận đầu tư...]*

(Các) nhà đầu tư cam kết chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính chính xác của nội dung báo cáo.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *…, ngày ... tháng ... năm ...* **Tên nhà đầu tư** *(nhà đầu tư cá nhân/chủ hộ kinh doanh/người đại diện theo pháp luật của tổ chức/doanh nghiệp; từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu - nếu có)* |

**Mẫu B.I.9  
Quyết định đầu tư ra nước ngoài**[[9]](#footnote-9)

*(Áp dụng đối với trường hợp cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài)*

*(Khoản 4 Điều 60 Luật Đầu tư, Điều 78 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)*

|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN NHÀ ĐẦU TƯ** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  | *…, ngày … tháng … năm …* |

**QUYẾT ĐỊNH/NGHỊ QUYẾT[[10]](#footnote-10)**

*(V/v đầu tư ra nước ngoài)*

**HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN/CHỦ TỊCH CÔNG TY/ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG/HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ/CHỦ SỞ HỮU/…**

*Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;*

*Căn cứ Thông tư số .../… /TT-BKHĐT ngày ... tháng ... năm … của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;*

*Căn cứ Biên bản họp số … ngày … tháng … năm … của Hội đồng thành viên/Đại hội đồng cổ đông/Hội đồng quản trị/… (ghi rõ tên nhà đầu tư)(nếu có);*

*Căn cứ Điều lệ của … (ghi rõ tên nhà đầu tư).*

**QUYẾT ĐỊNH/QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Đầu tư ra nước ngoài với các nội dung sau**

**1. Thông tin hoạt động đầu tư ra nước ngoài**

Hình thức đầu tư ra nước ngoài: … *(một trong các trường hợp quy định tại điểm a, b, c và đ khoản 1 Điều 52 của Luật Đầu tư)*

Tên dự án:…

Tên tổ chức kinh tế ở nước ngoài *(nếu có)*: …

Địa điểm thực hiện hoạt động đầu tư *(đối với dự án có tài liệu xác nhận địa điểm thực hiện dự án đầu tư)*: …

**2. Mục tiêu và quy mô hoạt động**

Mục tiêu chính: …

Mục tiêu khác: …

Quy mô dự án *(đối với dự án có tài liệu xác nhận địa điểm thực hiện dự án đầu tư)*: ...

**3. Vốn đầu tư ra nước ngoài**

Vốn đầu tư ra nước ngoài của … *(ghi rõ tên nhà đầu tư*) là …, trong đó:

(i) Hình thức vốn đầu tư ra nước ngoài:

- Tiền ~~mặt~~: ...

- Máy móc, thiết bị, hàng hóa trị giá: …

- Tài sản khác *(ghi rõ loại tài sản)* trị giá: ...

(ii) Nguồn vốn đầu tư ra nước ngoài:

- Vốn chủ sở hữu của nhà đầu tư: …

- Vốn vay *(nếu có):* …

(iii) Vốn cho vay và/hoặc bảo lãnh ra nước ngoài:

- Cho tổ chức kinh tế ở nước ngoài vay *(nếu có):* …

- Bảo lãnh cho tổ chức kinh tế tại nước ngoài vay *(nếu có):* ...

*[Cách ghi vốn đầu tư: ghi bằng số và bằng chữ, bằng loại ngoại tệ dùng để đầu tư; sau đó, quy đổi sang đô la Mỹ]*

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

Giao … *(đơn vị, cá nhân) …*

**Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Quyết định/nghị quyết này có hiệu lực kể từ …; …*(đơn vị, cá nhân có liên quan)* có trách nhiệm thi hành quyết định/nghị quyết này.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- *(tổ chức, cá nhân có liên quan)*;  - Lưu... | **ĐẠI DIỆN CÓ THẨM QUYỀN CỦA *… tổ chức ra quyết định/nghị quyết…)*** *(ghi rõ họ tên và chức danh, ký, đóng dấu - nếu có)* |

**Mẫu B.I.12**

**Thông báo kéo dài thời hạn chuyển lợi nhuận của dự án**

**đầu tư ra nước ngoài về Việt Nam**

*(Khoản 2 Điều 68 của Luật Đầu tư)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THÔNG BÁO**

**Kéo dài thời hạn chuyển lợi nhuận của dự án đầu tư ra nước ngoài về Việt Nam**

|  |  |
| --- | --- |
| Kính gửi: | - Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam |

(Các) nhà đầu tư ... *(tên nhà đầu tư)* đã được Bộ Kế hoạch và Đầu tư cấp Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài mã số ... ngày ..., thông báo thời hạn chuyển lợi nhuận về Việt Nam như sau:

1. Năm tài chính … *(ghi rõ năm tài chính, ví dụ: 01/01/2023-31/12/2023)*

Ngày có báo cáo tài chính/quyết toán thuế của năm … *(năm tài chính nêu trên)*: Ngày …

Lợi nhuận của dự án trong năm … *(năm tài chính nêu trên)* như sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | **Tên chỉ tiêu** | **Số tiền** | |
|  | *(loại ngoại tệ dùng để đầu tư)* | USD |
| 1 | Lợi nhuận sau thuế được chia của nhà đầu tư Việt Nam |  |  |
| 2 | Lợi nhuận của nhà đầu tư Việt Nam đã chuyển về nước |  |  |
| 3 = 1+2 | Lợi nhuận còn lại |  |  |

2. Thông báo kéo dài thời hạn chuyển lợi nhuận về Việt Nam:

Nhà đầu tư thông báo kéo dài thời hạn chuyển về Việt Nam số lợi nhuận còn lại: … *(chữ)* đô la Mỹ đến ngày ... tháng ... năm ... theo quy định tại khoản 2 Điều 68 của Luật Đầu tư.

Lý do kéo dài thời hạn: ...

Nhà đầu tư cam kết chuyển số lợi nhuận còn lại nêu trên về nước đúng thời hạn quy định và chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung kê khai.

*Tài liệu gửi kèm:* Báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán thuế hoặc văn bản có giá trị pháp lý tương đương của dự án tại nước ngoài cho năm tài chính ...

|  |  |
| --- | --- |
|  | *…, ngày ... tháng ... năm ...* **Tên nhà đầu tư** *(nhà đầu tư cá nhân/chủ hộ kinh doanh/người đại diện theo pháp luật của tổ chức/doanh nghiệp; từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu - nếu có)* |

**Mẫu B.I.14  
Văn bản đề nghị chấm dứt hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài**

*(Khoản 2 Điều 64 của Luật Đầu tư, Điều 87 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ**

**Chấm dứt hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài**

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

(Các) nhà đầu tư ... *(ghi rõ tên nhà đầu tư)* đề nghị chấm dứt hiệu lực Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài mã số ... ngày ..., điều chỉnh lần ... ngày ... *(nếu có)* như sau:

**I.** **THÔNG TIN NHÀ ĐẦU TƯ**

**a. Trường hợp nhà đầu tư là cá nhân:**

Họ tên:………………….……. ~~Ngày sinh: ………………….………Quốc tịch: ……..~~

**Mã định danh cá nhân\*:……**

*~~…(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)~~*~~[[11]](#footnote-11) số: ……; ngày cấp……; Cơ quan cấp:…~~

~~Mã số thuế: ……………………….………..……………………..……………………..~~

~~Địa chỉ thường trú: ……………....………………………..……………….……..…….~~

~~Chỗ ở hiện tại: ……………………….………..……………………..…………………~~

Địa chỉ liên hệ ~~(trường hợp khác với chỗ ở hiện tại)~~: ………………………………….

Điện thoại: …………….………Fax: …………………Email *(nếu có):* ………..

**b. Trường hợp nhà đầu tư là tổ chức/doanh nghiệp:**

Tên tổ chức/doanh nghiệp: …………………………………………………………..

*…(Tài liệu về tư cách pháp lý* *của tổ chức)*[[12]](#footnote-12) số: ……; ngày cấp…….; Cơ quan cấp…

Địa chỉ trụ sở: …………………………………………………………………………..

Mã số thuế: ……………………….………..……………………..……………………..

Điện thoại: …………….………Fax: …………………Email *(nếu có):*…………

Địa chỉ liên hệ/giao dịch (trường hợp khác với địa chỉ trụ sở): ………………………..

**II**. **TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA DỰ ÁN ĐẾN THỜI ĐIỂM HIỆN NAY**

1. Lĩnh vực hoạt động: … *(ghi rõ ngành nghề kinh doanh tại nước ngoài)*

**2.** Vốn lũy kế đã chuyển ra nước ngoài từ khi bắt đầu triển khai dự án đến thời điểm xin chấm dứt dự án: … *(loại ngoại tệ dùng để đầu tư),* tương đương … đô la Mỹ.

3. Kết quả hoạt động *(lũy kế tính đến thời điểm chấm dứt dự án):*

- Lợi nhuận *(lỗ/lãi)*:*… (bằng số và bằng chữ)… (loại ngoại tệ dùng để đầu tư),* tương đương … đô la Mỹ.

- Nguồn thu khác *(… (liệt kê các khoản thu, nếu có)): … (bằng số và bằng chữ)… (loại ngoại tệ dùng để đầu tư),* tương đương … đô la Mỹ.

- Mục đích sử dụng vốn, các chi phí liên quan trong quá trình hoạt động kinh doanh của dự án

4. Tiền chuyển về Việt Nam (bao gồm vốn, lợi nhuận lũy kế, khoản thu sau thanh lý, …) thông qua số tài khoản … mở tại … *(tên tổ chức tín dụng)* là…. *(bằng chữ)* … *(loại ngoại tệ dùng để đầu tư),* tương đương … đô la Mỹ.

Tài sản khác chuyển về Việt Nam: … *(ghi rõ loại tài sản)* trị giá … *(loại ngoại tệ dùng để đầu tư),* tương đương … đô la Mỹ.

5. Đánh giá kết quả dự án *(trường hợp không hiệu quả thì nêu rõ lý do):…*

**III. CHẤM DỨT DỰ ÁN**

1. Nhà đầu tư đề nghị chấm dứt hiệu lực Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài theo quy định tại điểm … khoản 1 Điều 64 của Luật Đầu tư.

Lý do chấm dứt dự án *(nêu rõ lý do):…*

2. Nhà đầu tư trình bày về các hoạt động đã tiến hành để chấm dứt dự án3­:[[13]](#footnote-13)…

**IV. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT**

Nhà đầu tư cam kết các nội dung sau:

1. Chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính trung thực và tính chính xác của nội dung hồ sơ.

2. Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật Việt Nam, quy định của Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài và pháp luật củaquốc gia/vùng lãnh thổ tiếp nhận đầu tư*.*

3. Nhà đầu tư cam kết đã hoàn thành thủ tục thanh lý dự án theo đúng quy định của pháp luật nước tiếp nhận đầu tư và hiện tại không còn vướng mắc phát sinh liên quan đến dự án.

**V~~I~~. TÀI LIỆU KÈM THEO**

- Bản ~~chính~~ gốc Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư nước ngoài/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài và các bản điều chỉnh *(nếu có).*

- Tài liệu chứng minh đã hoàn thành việc thanh lý dự án tại nước ngoài.

-… *(Các tài liệu khác quy định tại Điều 87 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)*

|  |  |
| --- | --- |
|  | *…, ngày ... tháng ... năm ...* **Tên nhà đầu tư** *(nhà đầu tư cá nhân/chủ hộ kinh doanh/người đại diện theo pháp luật của tổ chức/doanh nghiệp; từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu - nếu có)* |

**Mẫu B.I.15  
Văn bản đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài**

*(Mẫu đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài)*

*(Điều 81 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ**

**Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài**

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Nhà đầu tư ... *(ghi rõ tên nhà đầu tư)* đã được cấp Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài mã số ... ngày ..., nay đề nghị cấp lại Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài.

**I . THÔNG TIN NHÀ ĐẦU TƯ** *(ghi thông tin hiện tại của nhà đầu tư)*

**a. Trường hợp nhà đầu tư là cá nhân:**

Họ và tên:………………….……. ~~Ngày sinh: ………………………Quốc tịch: …….~~

**Mã định danh cá nhân\*:……**

*~~…(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)~~*~~[[14]](#footnote-14) số: ……; ngày cấp……; Cơ quan cấp:..~~

~~Mã số thuế: ……………………….………..……………………..……………………~~

~~Địa chỉ thường trú: ……………....………………………..……………….……..…~~

~~Chỗ ở hiện tại: ……………………….………..……………………..……………….~~

Địa chỉ liên hệ ~~(trường hợp khác với chỗ ở hiện tại):~~ ………………………………

Điện thoại: …………….………Fax: …………………Email *(nếu có):* ………

**b. Trường hợp nhà đầu tư là tổ chức/doanh nghiệp:**

Tên tổ chức/doanh nghiệp: …………………………………………………………..

*…(Tài liệu về tư cách pháp lý* *của tổ chức)*[[15]](#footnote-15) số: ……; ngày cấp…….; Cơ quan cấp…

Địa chỉ trụ sở: ………………………………………………………………………

Mã số thuế: ……………………….………..……………………..…………………

Điện thoại: …………….………Fax: …………………Email *(nếu có):*…………

Địa chỉ liên hệ/giao dịch (trường hợp khác với địa chỉ trụ sở): ………………………

***Thông tin về người đại diện theo pháp luật của tổ chức/doanh nghiệp đăng ký đầu tư, gồm:***

Họ tên: ………………………..……… ~~Ngày sinh: ………….Quốc tịch: …………~~

Chức danh:…………………………………………….……………………………

**II. THÔNG TIN GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ RA NƯỚC NGOÀI ĐÃ CẤP**

Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài mã số ... cấp ngày ..., điều chỉnh lần ... ngày ... *(nếu có)*

Tên dự án: ...

Tên tổ chức kinh tế ở nước ngoài: ...

Tình hình hoạt động của dự án đến nay: ...

**III. ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ RA NƯỚC NGOÀI**

Nhà đầu tư đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài mã số ... ngày ...

Lý do đề nghị cấp lại: ...

**IV. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT**

Nhà đầu tư cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Văn bản đề nghị này.

Tài liệu kèm theo *(nếu có):* ...

*…, ngày ... tháng ... năm ...***Tên nhà đầu tư** *(nhà đầu tư cá nhân/chủ hộ kinh doanh/người đại diện theo pháp luật của tổ chức/doanh nghiệp; từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu - nếu có)*

**Mẫu B.I.16  
Văn bản đề nghị hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài**

*(Mẫu đề nghị hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài)*

*(Điều 81 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**VĂN BẢN ĐỀ NGHỊ**

**Hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài**

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Nhà đầu tư ... *(ghi rõ tên nhà đầu tư)* đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài mã số ... ngày ..., nay đề nghị hiệu đính nội ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài như sau:

**I . THÔNG TIN NHÀ ĐẦU TƯ** *(ghi thông tin hiện tại của nhà đầu tư)*

**a. Trường hợp nhà đầu tư là cá nhân:**

Họ và tên:………………….……. ~~Ngày sinh: ………………….………Quốc tịch: ……~~

**Mã định danh cá nhân\*:……**

*~~…(Tài liệu về tư cách pháp lý của cá nhân)~~*~~[[16]](#footnote-16) số: …; ngày cấp……; Cơ quan cấp:…..~~

~~Mã số thuế: ……………………….………..……………………..…………………….~~

~~Địa chỉ thường trú: ……………....………………………..……………….……..…….~~

~~Chỗ ở hiện tại: ……………………….………..……………………..…………………~~

Địa chỉ liên hệ ~~(trường hợp khác với chỗ ở hiện tại):~~ ………………………………….

Điện thoại: …………….………Fax: …………………Email *(nếu có):* …………

**b. Trường hợp nhà đầu tư là tổ chức/doanh nghiệp:**

Tên tổ chức/doanh nghiệp: …………………………………………………………...

*…(Tài liệu về tư cách pháp lý* *của tổ chức)*[[17]](#footnote-17) số: ……; ngày cấp….; Cơ quan cấp……

Địa chỉ trụ sở: ………………………………………………………………………….

Mã số thuế: ……………………….………..……………………..…………………….

Điện thoại: …………….…Fax:…………………Email *(nếu có):*……………………

Địa chỉ liên hệ/giao dịch (trường hợp khác với địa chỉ trụ sở): ………………………..

***Thông tin về người đại diện theo pháp luật của tổ chức/doanh nghiệp đăng ký đầu tư, gồm:***

Họ tên: …………………………….… ~~Ngày sinh: ………….Quốc tịch: …………~~

Chức danh:…………………………………………….……………………………

**II. THÔNG TIN GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ ĐẦU TƯ RA NƯỚC NGOÀI ĐÃ CẤP**

Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài mã số ... cấp ngày ..., điều chỉnh lần ... ngày ... *(nếu có)*

Tên dự án: ...

Tên tổ chức kinh tế ở nước ngoài: ...

Tình hình hoạt động của dự án đến nay: ...

**III. NỘI DUNG ĐỀ NGHỊ HIỆU ĐÍNH**

(Các) nhà đầu tư đề nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư hiệu đính Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài mã số ... cấp ngày ..., điều chỉnh lần ... ngày ... (*nếu có*) như sau:

**1. Nội dung hiệu đính 1**

- Nội dung đã quy định tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài:

- Nay đề nghị hiệu đính như sau:

- Lý do hiệu đính:

**2. Nội dung hiệu đính tiếp theo** *(nếu có):*ghi tương tự như nội dung hiệu đính 1

**IV. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT**

Nhà đầu tư cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung Văn bản đề nghị này.

Tài liệu kèm theo:

- Bản ~~chính~~ gốc Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài có nội dung đề nghị hiệu đính;

- … *(nếu có)*

*…, ngày ... tháng ... năm ...***Tên nhà đầu tư** *(nhà đầu tư cá nhân/chủ hộ kinh doanh/người đại diện theo pháp luật của tổ chức/doanh nghiệp; từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu - nếu có)*

**II. Mẫu văn bản áp dụng đối với cơ quan quản lý nhà nước về đầu tư**

**Mẫu B.II.1**

**Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư ra nước ngoài của Thủ tướng Chính phủ**

*(Khoản 5 Điều 58 Luật Đầu tư và điểm e khoản 2 Điều 76 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)*

|  |  |
| --- | --- |
| **THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**  Số: …./… | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày….. tháng…. năm...* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc chấp thuận chủ trương đầu tư ra nước ngoài cho Dự án ... của … *(tên nhà đầu tư)***

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;*

*Căn cứ …;*

*Xét đề nghị cấp/điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài của... (tên các nhà đầu tư) kèm theo hồ sơ nộp ngày ... và tài liệu giải trình, bổ sung nộp ngày ... (nếu có);*

*Xét đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản/báo cáo thẩm định số … ngày ….*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Chấp thuận chủ trương đầu tư ra nước ngoài cho Dự án ... của … *(ghi rõ tên nhà đầu tư)* với các nội dung sau:

1. Nhà đầu tư thực hiện Dự án: *(tên, địa chỉ, mã số doanh nghiệp) ...*

2. Tên tổ chức kinh tế tại nước ngoài *(nếu có)*: …

3. Địa điểm thực hiện Dự án *(nếu có)*: …

4. Mục tiêu hoạt động của Dự án: …

5. Vốn đầu tư ra nước ngoài, nguồn vốn đầu tư ra nước ngoài, hình thức vốn đầu tư ra nước ngoài *(bằng loại ngoại tệ dùng để đầu tư, đồng thời quy đổi sang đô la Mỹ)*: …

6. Cơ chế, chính sách đặc biệt, ưu đãi, hỗ trợ đầu tư và điều kiện áp dụng *(nếu có).*

7. Các nội dung khác *(nếu có)*:………….

**Điều 2.** *(Trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan về đầu tư ra nước ngoài)*

**Điều 3.** *(Trách nhiệm của nhà đầu tư; tổ chức, cá nhân có liên quan (nếu có))*

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. *(Thủ trưởng các cơ quan liên quan)* chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * *(Các tổ chức, cá nhân quy định tại Điều 2, 3, 4);* * *(Nhà đầu tư);* * Lưu: VT.... | **THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**  *(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)* |

**Mẫu B.II.2**

**Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư ra nước ngoài của**

**Thủ tướng Chính phủ**

*(Điểm e khoản 3 Điều 77 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)*

|  |  |
| --- | --- |
| **THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**  Số: …./… | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày….. tháng…. năm...* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư ra nước ngoài**

**cho Dự án ... của … *(tên nhà đầu tư)***

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Đầu tư số 61/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;*

*Căn cứ …;*

*Xét đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài của … (tên nhà đầu tư) kèm theo hồ sơ nộp ngày ... và tài liệu giải trình, bổ sung nộp ngày ... (nếu có);*

*Xét đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại văn bản/báo cáo thẩm định số … ngày ….*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1:**

Chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư ra nước ngoài cho Dự án ... của …*(tên nhà đầu tư)* với các nội dung sau: *(chỉ ghi những nội dung điều chỉnh)*

1. Nhà đầu tư thực hiện Dự án *(nếu có)*: *…(ghi tên, địa chỉ, mã số doanh nghiệp)*

2. Tên tổ chức kinh tế ở nước ngoài *(nếu có):…*

3. Địa điểm thực hiện Dự án *(nếu có)*: …

4. Mục tiêu hoạt động của Dự án *(nếu có)*: …

5. Vốn đầu tư ra nước ngoài, nguồn vốn đầu tư ra nước ngoài, hình thức vốn đầu tư ra nước ngoài*(bằng loại ngoại tệ dùng để đầu tư, ~~sau đó~~ đồng thời quy đổi sang đô la Mỹ) (nếu có)*: …

6. Cơ chế, chính sách đặc biệt, ưu đãi, hỗ trợ đầu tư và điều kiện áp dụng *(nếu có)*: …

**Điều 2:**

*(Trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan đến đầu tư ra nước ngoài)*

**Điều 3**

*(Trách nhiệm của nhà đầu tư; tổ chức, cá nhân có liên quan (nếu có))*

**Điều 4**

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. *(Thủ trưởng các cơ quan liên quan)* chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***   * *(Các tổ chức, cá nhân quy định tại Điều 2, 3, 4);* * *(Nhà đầu tư);* * Lưu: VT.... | **THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**  *(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)* |

**Mẫu B.III.2**

**Báo cáo định kỳ năm tình hình hoạt động dự án đầu tư tại nước ngoài**

(điểm b khoản 3 Điều 73 của Luật Đầu tư và khoản 2 Điều 83 của Nghị định số 31/2021/NĐ-CP)

**BÁO CÁO ĐỊNH KỲ NĂM**

**TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG DỰ ÁN ĐẦU TƯ TẠI NƯỚC NGOÀI**

( Năm….)

(Số liệu báo cáo tính từ ngày 15 tháng 12 của năm trước kỳ báo cáo đến ngày 14 tháng 12 của kỳ báo cáo)

(Thời hạn thực hiện báo cáo: Trước ngày 20 tháng 12 của kỳ báo cáo)

**Phần I: Thông tin nhà đầu tư**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **(Tên nhà đầu tư thứ nhất)** |  | | | |
| Mã số thuế |  | | | |
| Địa chỉ |  | | | |
| Số điện thoại |  | | | |
| **(Tên nhà đầu tư tiếp theo)** *(nếu có)* |  | | | |
| … |  | | | |
| Số điện thoại của người làm báo cáo |  | Email: |  |  |

**Phần II: Thông tin hoạt động đầu tư ra nước ngoài**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài số |  |  |  | Ngày cấp |  |  | Điều chỉnh *(nếu có)* |
| Giấy phép/Văn bản chấp thuận đầu tư của nước tiếp nhận đầu tư hoặc tài liệu tương đương chính minh quyền đầu tư số |  |  |  | Ngày cấp |  |  | Cơ quan cấp |
| Tên dự án/ tổ chức kinh tế ở nước ngoài |  | | | | | | |
| Địa chỉ trụ sở chính tại nước ngoài *(ghi chi tiết)* |  | | | | | | |
| Số điện thoại |  |  |  |  |  |  | Email: |
| Mục tiêu hoạt động chính |  | | | | | | |

**Phần III: Tình hình thực hiện hoạt động đầu tư ra nước ngoài**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên chỉ tiêu** | **Đơn vị tính** | **Thực hiện Năm báo cáo** *(Tính đến ngày 14/12 của năm báo cáo)* | | | **Luỹ kế từ khi cấp GCNĐK ĐTRNN đến 14/12 của năm báo cáo** | | |
| *(Nhà đầu tư thứ nhất)* | *(Nhà đầu tư tiếp theo – nếu có)* | *Tổng các nhà đầu tư* | *(Nhà đầu tư thứ nhất)* | *(Nhà đầu tư tiếp theo – nếu có)* | *Tổng các nhà đầu tư* |
| **1. Vốn đã chuyển ra nước ngoài** |  |  |  |  |  |  |  |
| - Tiền mặt | USD |  |  |  |  |  |  |
| - Máy móc, thiết bị, hàng hoá | USD |  |  |  |  |  |  |
| - Tài sản khác | USD |  |  |  |  |  |  |
| **2. Số lao động Việt Nam** | Người |  |  |  |  |  |  |
| **3. Tiền chuyển về nước** |  |  |  |  |  |  |  |
| - Lợi nhuận | USD |  |  |  |  |  |  |
| - Các khoản khác *(ghi rõ, ví dụ: thu hồi vốn góp, vốn cho vay ra nước ngoài, vốn bảo lãnh, …)* | USD |  |  |  |  |  |  |
| **4. Tiền giữ lại để tái đầu tư** | USD |  |  |  |  |  |  |
| **5. Nghĩa vụ tài chính với Nhà nước** *(ghi rõ)* | USD |  |  |  |  |  |  |

**Phần IV: Dự kiến thực hiện hoạt động đầu tư ra nước ngoài năm tới**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Dự kiến vốn chuyển ra năm tới** | *(Năm tiếp theo năm báo cáo)* | | |
| *(Nhà đầu tư thứ nhất)* | *(Nhà đầu tư tiếp theo – nếu có)* | *Tổng các nhà đầu tư* |
| - Tiền |  |  |  |
| - Máy móc, thiết bị, hàng hoá |  |  |  |
| - Tài sản khác |  |  |  |

**Phần V: Tiến độ thực hiện hoạt động đầu tư**

|  |  |
| --- | --- |
| **Tiến độ thực hiện dự án so với Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài** *(Nhà đầu tư chọn [x] vào các ô tương ứng)* | **Trình bày lý do/giải pháp khắc phục** |
| £ Đúng tiến độ |  |
| £ Chậm tiến độ |  |
| £ Khó khăn, vướng mắc |  |
| £ Không có khả năng triển khai |  |

**Phần VI: Mô tả chi tiết tình hình hoạt động của dự án tại nước ngoài**

- Tiến độ thực hiện dự án:... [so với tiến độ tại Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài]

- Tình hình thực hiện các mục tiêu: ... [quy mô, diện tích, công suất, sản lượng,…]

- Mục đích sử dụng vốn:... [nêu rõ vốn đã chuyển ra nước ngoài đã được sử dụng vào việc gì, có đúng mục tiêu hoạt động của dự án không]

- An sinh xã hội: …. [liệt kê đầy đủ các khoản đóng góp tại nước tiếp nhận đầu tư]

- Các vấn đề khác và đánh giá chung: ...[các nội dung khác liên quan đến dự án mà nhà đầu tư muốn mô tả]

**Mẫu B.III.3  
Báo cáo tình hình hoạt động đầu tư ra nước ngoài cho năm tài chính**

*(Điểm c khoản 3 Điều 73 Luật Đầu tư)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ RA NƯỚC NGOÀI CHO**

**NĂM TÀI CHÍNH** ...

|  |  |
| --- | --- |
| Kính gửi: | - Bộ Kế hoạch và Đầu tư - Bộ Tài chính và … *(cơ quan quản lý thuế tại địa phương)*  - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - … *(cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước tại doanh nghiệp)* - ... *(tên cơ quan đại diện Việt Nam tại nước tiếp nhận đầu tư)* |

(Các) nhà đầu tư… *(ghi rõ tên nhà đầu tư)* báo cáo về tình hình hoạt động của dự án đầu tư tại nước ngoài đến ngày... như sau:

Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài mã số:...; cấp ngày ..., điều chỉnh lần … ngày … *(nếu có)*

Tên dự án/tổ chức kinh tế ở nước ngoài:...

Tài khoản chuyển vốn bằng tiền mặt ra nước ngoài:

Số tài khoản: ...; Ngân hàng mở tài khoản: ...

Đánh giá kết quả đầu tư kinh doanh:

1. Ngày có báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán thuế/văn bản có giá trị pháp lý tương đương của năm: ...

2. Đánh giá hiệu quả kinh tế và thực hiện nghĩa vụ tài chính:

|  | **Chỉ tiêu**  *Đơn vị tính:.. (loại ngoại tệ dùng để đầu tư)* | ***(Năm tài chính)*** | **Lũy kế từ năm đi vào hoạt động đến hết *(năm tài chính)*** |
| --- | --- | --- | --- |
| 1= 2+3  +… | Doanh thu |  |  |
| *2* | *Từ hoạt động/sản phẩm...* |  |  |
| *3* | *Từ hoạt động/sản phẩm...* |  |  |
| … | … |  |  |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế: |  |  |
| 5=6+7 | Lợi nhuận được chia của nhà đầu tư Việt Nam  Trong đó: |  |  |
| *6* | *+ Sử dụng đầu tư tiếp ở nước ngoài* |  |  |
| *7* | *+ Chuyển về Việt Nam* |  |  |
| *8* | *+ Thực hiện nghĩa vụ với Nhà nước Việt Nam* | *(VND)* | *(VND)* |
| *9* | Tình hình thu hồi vốn về nước *(vốn cho vay, vốn bảo lãnh, vốn của dự án,…)* | *(USD/VND)* | *(USD/VND)* |

3. Giải trình về nghĩa vụ chuyển lợi nhuận về nước, thực hiện nghĩa vụ tài chính với Nhà nước Việt Nam *[theo các quy định tại Điều 67, 68 Luật Đầu tư]: ...*

**IV. KIẾN NGHỊ** *(nếu có)*

**V. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT**

Chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính chính xác của nội dung báo cáo và tài liệu gửi kèm.

**VI. HỒ SƠ KÈM THEO**

- Báo cáo tài chính, báo cáo quyết toán thuế/văn bản có giá trị pháp lý tương đương của năm... theo quy định của pháp luật của quốc gia/vùng lãnh thổ tiếp nhận đầu tư.

|  |  |
| --- | --- |
|  | *…, ngày ... tháng ... năm ...* **Tên nhà đầu tư** *(nhà đầu tư cá nhân/chủ hộ kinh doanh/người đại diện theo pháp luật của tổ chức/doanh nghiệp; từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu - nếu có)* |

Mẫu B.I.17 (*bổ sung*)  
Văn bản thông báo cập nhật thông tin dự án đầu tư ra nước ngoài

*(Áp dụng cho trường hợp điều chỉnh trên Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư)*

*(Khoản 2 Điều 63 Luật Đầu tư)*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

VĂN BẢN THÔNG BÁO

CẬP NHẬT THÔNG TIN DỰ ÁN ĐẦU TƯ RA NƯỚC NGOÀI

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

(Các) nhà đầu tư … đã được cấp Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài mã số …. ngày…., nay thông báo cập nhật thông tin dự án đầu tư ra nước ngoài như sau:

I. THÔNG TIN NHÀ ĐẦU TƯ *(ghi thông tin hiện tại của nhà đầu tư)*

1. Thông tin của nhà đầu tư Việt Nam thứ nhất:

a. Trường hợp nhà đầu tư là cá nhân:

Họ và tên:………………………………………………………………………………

Mã định danh cá nhân\*:……………………………………………………………..…

Địa chỉ liên hệ: …………………………………………………………………………

Điện thoại: …………….………Fax: …………………Email *(nếu có):* …………

b. Trường hợp nhà đầu tư là tổ chức/doanh nghiệp:

Tên tổ chức/doanh nghiệp: ……………………………………………………….……

*… (Tài liệu về tư cách pháp lý của tổ chức)*[[18]](#footnote-18) số:…..ngày cấp:……..; Cơ quan cấp……

Địa chỉ trụ sở: ………………………………………………………………………..

Mã số thuế: …………………………………………………………………….…….

Điện thoại: ………….………Fax: …………………Email:……………………

Địa chỉ liên hệ/giao dịch (trường hợp khác với địa chỉ trụ sở): ………………………..

*Thông tin về người đại diện theo pháp luật của tổ chức/doanh nghiệp đăng ký đầu tư, gồm:*

Họ và tên: …………………………………………………………………...…………

Chức danh:………………………………………………….…………………………

2. Thông tin về nhà đầu tư Việt Nam tiếp theo *(nếu có):* Kê khai tương tự thông tin như nhà đầu tư thứ nhất

II. THÔNG TIN HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ RA NƯỚC NGOÀI

Giấy phép đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư ra nước ngoài/Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài mã số …… cấp ngày …., điều chỉnh lần …. cấp ngày …. *(nếu có)*

Tên dự án:………………………………………………………………………..……

Tên tổ chức kinh tế ở nước ngoài: …………………………………………………....

Tình hình hoạt động của dự án đến nay:…………………………………………..…..

III. NỘI DUNG THÔNG BÁO CẬP NHẬT

1. Nội dung 1

- Nội dung ghi nhận tại Hệ thống thông tin quốc gia về đầu tư:…………………….

……………………………………………………………………………………….

Nay cập nhật như sau:

………………………………………………………………………………………….

………………………………………………………………………………………….

- Lý do cập nhật: ……………………………………………………………………….

…………………………………………………………………………………………..

…………………………………………………………………………………………..

2. Nội dung 2 *(nếu có):* Kê khai tương tự thông tin như nội dung 1

…………………………………………………………………………………………..

IV. NHÀ ĐẦU TƯ CAM KẾT

(Các) nhà đầu tư cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực của nội dung báo cáo này.

Tài liệu kèm theo:…..

*…, ngày ... tháng ... năm ...*Tên nhà đầu tư *(nhà đầu tư cá nhân/chủ hộ kinh doanh/người đại diện theo pháp luật của tổ chức/doanh nghiệp; từng nhà đầu tư ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu - nếu có)*

1. 2 Là một trong các loại giấy tờ sau: Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, tài liệu tương đương khác. [↑](#footnote-ref-1)
2. 3 Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, thẻ Căn cước công dân, Giấy chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác. [↑](#footnote-ref-2)
3. Trong trường hợp điều chỉnh bảo đảm thực hiện dự án đầu tư theo quy định tại khoản 9 Điều 26 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP thì ghi nhận lại toàn bộ nội dung theo lần điều chỉnh. [↑](#footnote-ref-3)
4. ~~Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, Giấy chứng minh nhân dân, thẻ Căn cước công dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác~~ [↑](#footnote-ref-4)
5. Là một trong các loại giấy tờ sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận thành lập, Quyết định thành lập hoặc tài liệu khác có giá trị pháp lý tương đương. [↑](#footnote-ref-5)
6. 3Khoản 3 Điều 3 của Thông tư số 12/2016/TT-NHNN ngày 29/6/2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với hoạt động đầu tư ra nước ngoài. [↑](#footnote-ref-6)
7. ~~Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, Giấy chứng minh nhân dân, thẻ Căn cước công dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác~~ [↑](#footnote-ref-7)
8. Là một trong các loại giấy tờ sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận thành lập, Quyết định thành lập hoặc tài liệu khác có giá trị pháp lý tương đương. [↑](#footnote-ref-8)
9. Đối với nhà đầu tư là cá nhân/hộ kinh doanh, Quyết định đầu tư ra nước ngoài được thay bằng Văn bản đăng ký đầu tư ra nước ngoài hợp lệ [↑](#footnote-ref-9)
10. Nhà đầu tư tự xác định hình thức pháp lý văn bản theo quy định của pháp luật [↑](#footnote-ref-10)
11. Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, Giấy chứng minh nhân dân, thẻ Căn cước công dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác [↑](#footnote-ref-11)
12. Là một trong các loại giấy tờ sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận thành lập, Quyết định thành lập hoặc tài liệu khác có giá trị pháp lý tương đương. [↑](#footnote-ref-12)
13. 3Ví dụ: Việc thanh lý dự án/giải thể công ty/rút vốn khỏi dự án/thủ tục kết thúc đầu tư ở quốc gia/vùng lãnh thổ tiếp nhận đầu tư/việc đưa lao động Việt Nam về nước/… [↑](#footnote-ref-13)
14. Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, Giấy chứng minh nhân dân, thẻ Căn cước công dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác [↑](#footnote-ref-14)
15. Là một trong các loại giấy tờ sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận thành lập, Quyết định thành lập hoặc tài liệu khác có giá trị pháp lý tương đương. [↑](#footnote-ref-15)
16. Là một trong các loại giấy tờ sau: Định danh cá nhân, Giấy chứng minh nhân dân, thẻ Căn cước công dân, Hộ chiếu, giấy tờ chứng thực cá nhân hợp pháp khác [↑](#footnote-ref-16)
17. Là một trong các loại giấy tờ sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận thành lập, Quyết định thành lập hoặc tài liệu khác có giá trị pháp lý tương đương. [↑](#footnote-ref-17)
18. Là một trong các loại giấy tờ sau: Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy chứng nhận thành lập, Quyết định thành lập hoặc tài liệu khác có giá trị pháp lý tương đương. [↑](#footnote-ref-18)